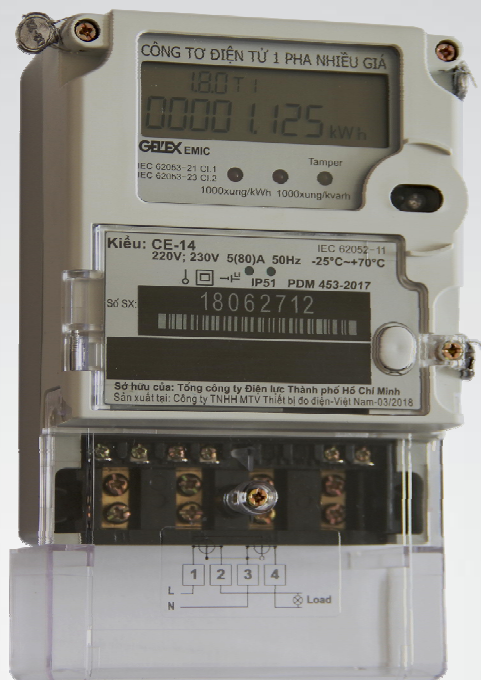


# CE-14

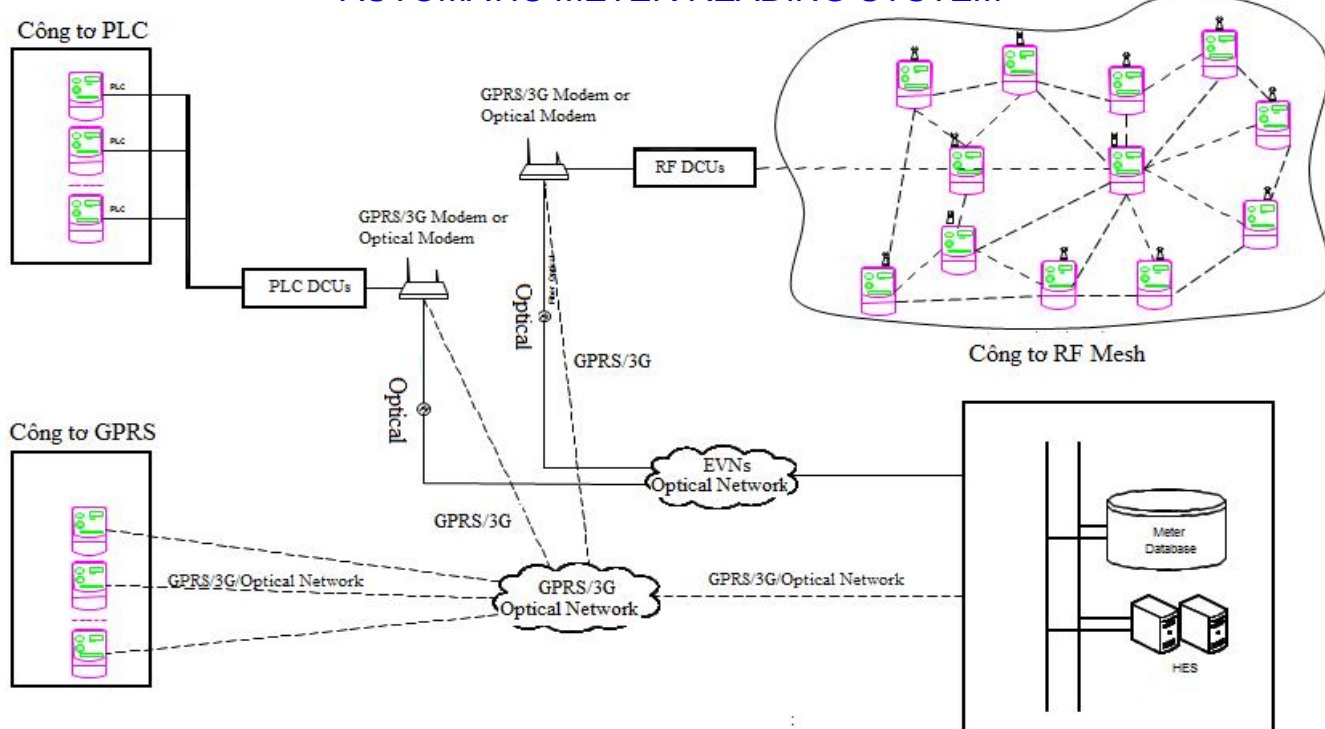
CÔNG TƠ ĐIỆN TỬ 1 PHA NHIỀU GIÁ

SINGLE PHASE MULTI TARIFF ELECTRONIC METER



## MÔ HÌNH HỆ THỐNG THU THẬP DỮ LIỆU TỰ ĐỘNG

AUTOMATIC METER READING SYSTEM



# CE-14

## CÔNG TƠ ĐIỆN TỬ 1 PHA NHIỀU GIÁ SINGLE PHASE MULTI TARIFF ELECTRONIC METER

### THÔNG SỐ KỸ THUẬT

|                                      |                                                      |
|--------------------------------------|------------------------------------------------------|
| Điện áp danh định Un (Dải hoạt động) | 220V; 230V (±20%Un)                                  |
| Dòng điện cơ số Ib                   | 5(80)A                                               |
| Tần số                               | 50Hz ±2.5Hz                                          |
| Hằng số công tơ                      | 1000xung/kWh<br>1000xung/kvarh                       |
| Cấp chính xác                        | Hữu công Cl.1<br>Vô công Cl.2                        |
| Tiêu chuẩn                           | IEC 62052-11; IEC 62053-21, 23;<br>IEC 62056-21, 61; |

### ĐẶC TRƯNG

- Công tơ 1 pha 2 dây đo đếm theo hai chiều giao nhận
- 3 biểu giá, 10 khoảng thời gian chuyển biểu giá, 12 bảng cấu hình ngày, 4 mùa, 64 ngày đặc biệt
- Chốt chỉ số hóa đơn lúc 00h00 hàng ngày
- Đo các thông số điện: Hệ số công suất, V, A, Hz, kW, kvar
- 2 kênh đo để phát hiện ăn cắp điện, ngược chiều công suất

### LƯU TRỮ VÀ HIỂN THỊ

- Dữ liệu được lưu trên bộ nhớ trên FLASHROM
- Chức năng khảo sát biểu đồ phụ tải các kênh đo, lưu trữ được hơn 380 ngày cho 4 kênh đo với chu kỳ 30 phút
- Hiển thị mã OBIS
- LED chỉ thị các cảnh báo

### TRUYỀN THÔNG

- RS-485, cổng quang
- Cổng UART: Module RF-Mesh/PLC dùng cho hệ thống thu thập dữ liệu AMR

RF-Mesh: -Tần số trung tâm: 408.925MHz

-Băng thông: 50kHz

-Công suất phát: <100mW

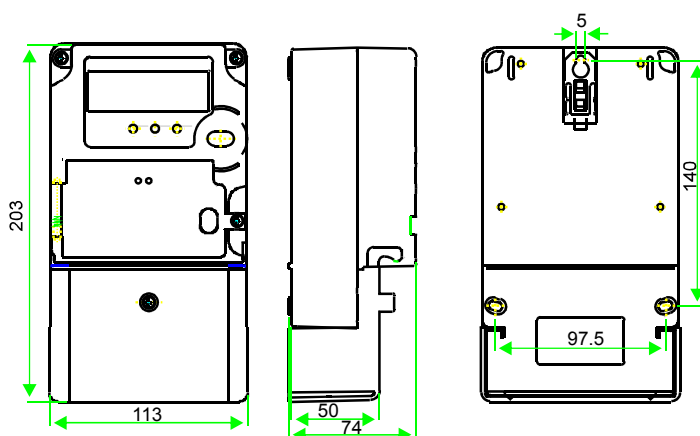
PLC: -Tần số trung tâm: 132kHz hoặc 406kHz

### CẤP BẢO VỆ

- Vỏ công tơ: IP 51
- Cấp bảo vệ: II

### KÍCH THƯỚC LẮP ĐẶT VÀ SƠ ĐỒ ĐẦU DÂY

- Kích thước (mm) : L203xW113xH74
- Nhiệt độ làm việc : -25°C đến +70°C
- Độ ẩm: 95%
- Trọng lượng: 0.82kg



Kích thước (Dimensions)

### TECHNICAL PARAMETERS

|                                   |                                                      |
|-----------------------------------|------------------------------------------------------|
| Rate voltage Un (Operating Range) | 220V; 230V (±20%Un)                                  |
| Base current Ib                   | 5(80)A                                               |
| Frequency                         | 50Hz ±2.5Hz                                          |
| Meter constant                    | 1000imp/kWh<br>1000imp/kvarh                         |
| Class                             | Active Cl.1<br>Reactive Cl.2                         |
| Standard                          | IEC 62052-11; IEC 62053-21, 23;<br>IEC 62056-21, 61; |

### SPECIFICATIONS

- Single phase 2 wire, mesure active and reactive energy in two direction
- 3 Tariffs, 10 swith over time, 12 day profiles, 4 seasons, 64 special days
- Daily billing at 00h00
- Parameter Measuring: Power factor, V, A, Hz, kW, kvar
- 2 Channels for Tamper, Reversed Power Detection

### DATA STORE AND DISPLAYING

- Data in FLASHROM Memory
- Load profile data of channels, can store more than 380 days for 4 channels (with period 30 minutes)
- Displaying with OBIS Code
- LED for Tamp displaying, Reversed Power displaying

### COMMUNICATION

- RS-485, Optical port
- UART port: Support RF-Mesh/PLC module for AMR system

RF-Mesh: -Center frequency: 408.925MHz

-Bandwidth: 50kHz

-Radiation power: <100mW

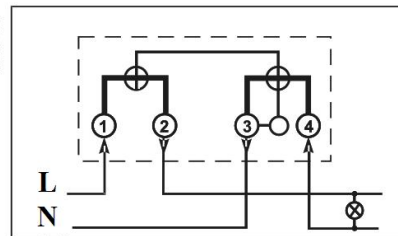
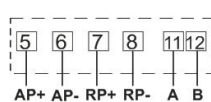
PLC: -Center frequency: 132kHz or 406kHz

### PROTECTION

- Casing: IP 51
- Insulation class: II

### DIMENSIONS AND CONNECTION DIAGRAMS

- Dimensions(mm) : L203xW113xH74
- Working Temperature: -25°C upto +70°C
- Humidity: 95%
- Weight: 0.82kg



Sơ đồ đầu dây (Connection diagram)

**GELEX ELECTRIC**

**CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ ĐIỆN GELEX**

Tòa nhà GELEX, số 52 Lê Đại Hành, P. Lê Đại Hành, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội, Việt Nam

KCN Đại Đồng - Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

(84-24) 3 6331508 (84-24) 3 6331510 www.gelexelectric.vn ge@gelexelectric.vn

**GELEX ELECTRIC EQUIPMENT COMPANY LIMITED**

GELEX Tower, No.52 Le Dai Hanh Str., Hai Ba Trung Dist., Hanoi, Vietnam

Dai Dong-Hoan Son Industrial Zone, Tien Du, Bac Ninh province, Vietnam

(84-24) 3 6331508 (84-24) 3 6331510 www.gelexelectric.vn ge@gelexelectric.vn